

Số: 326/2017/QĐST-HNGĐ

Chợ Lách, ngày 16 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 301/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Ngọc N - Sinh năm: 1984; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông Phạm Thế P - Sinh năm: 1984; địa chỉ: ấp E, xã F, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng S - Phòng giao dịch huyện C; địa chỉ: 1137/14B, khu phố D, thị trấn X, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Ngọc N và ông Phạm Thế P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: Bà Bùi Thị Ngọc N và ông Phạm Thế P không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

** Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

Bà Bùi Thị Ngọc N và ông Phạm Thế P thống nhất với nhau khi ly hôn bà N được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa bà và ông Phạm Thế P là Phạm Ngọc Thảo D - Sinh ngày: 12/4/2013, Phạm Ngọc Thảo D hiện đang sống chung với bà Bùi Thị Ngọc N. Bà Bùi Thị Ngọc N không yêu cầu ông Phạm Thế P cấp dưỡng nuôi con.

- Ông Phạm Thế P có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông P thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông P lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà N có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông P.

- Vì lợi ích của con chung, bà Bùi Thị Ngọc N, ông Phạm Thế P hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, bà Bùi Thị Ngọc N, ông Phạm Thế P có quyền thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Ngọc N và ông Phạm Thế P cùng xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Bà Bùi Thị Ngọc N và ông Phạm Thế P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngân hàng S - Phòng giao dịch huyện C không yêu cầu Tòa án giải quyết về số nợ chung của bà N và ông P do bà Bùi Thị Ngọc N đứng tên vay của Ngân hàng nên không xem xét, giải quyết.

* Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Bà Bùi Thị Ngọc N nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023825 ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; bà Bùi Thị Ngọc N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bà Bùi Thị Ngọc N;
- Ông Phạm Thế P;
- Ngân hàng S;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- UBND xã F;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Minh Đạt